



D.755188

N SỰ - VĂN NHÌ

XÃ  
CHIẾN ĐẤU  
HƯNG-ĐẠO



Q.Đ.N.Đ

DI-TR

NHÀ XUẤT BẢN QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN

25/63

959.743  
x100C

530(701)  
530(711)

TRẦN SỰ — VĂN NHĨ

Đ.755.188/2013

THƯ VIỆN HUẾ

# XÃ CHIẾN ĐẤU HƯNG-ĐẠO

NHÀ XUẤT BẢN QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN  
Hà-nội — 1966

### TỪ MÃNH ĐẤT TỒNG SEN NGHÈO KHỜ

Phía đông nam cánh đồng chiêm thẳng cánh cò bay của huyện Lệ-thủy, có một dải đất cơ hồ chỉ toàn là núi đồi và cát trắng chạy mãi đến tận khu vực Vĩnh-linh. Đó là phần đất cuối cùng về phía nam của tỉnh Quảng-bình mà trong những ngày đánh Pháp đã từng mang tên của vị anh hùng dân tộc Trần Hưng Đạo.

Xã Hưng-đạo cũ có 14 thôn, số dân 7.000 ở rải rác dọc theo bờ biển và dọc theo đường số 1 với chiều dài trên 18 ki-lô-mét và chiều rộng trung bình 6 ki-lô-mét. Hưng-đạo là một xã bán sơn địa. Địa hình thiên nhiên ở đây có ba vùng khác nhau: vùng biển, vùng đồi núi và vùng ruộng nước, tức là ba xã Ngư-thủy, Sen-thủy và Hưng-thủy ngày nay. Ở Ngư-thủy mật độ dân cư rất thấp, làng mạc hình thành từng cụm độc lập trên bãi biển, thôn này cách thôn khác từ 3 đến 8 ki-lô-mét. Vùng Sen-thủy chạy dài theo đường số 1, xóm làng thưa thớt và mỏng, nằm phân tán xen kẽ giữa núi đồi. Chỉ có vùng Hưng-thủy là nơi tương đối sầm uất, nhà cửa khá dày đặc, vườn tược có nhiều cây cối và xung quanh làng có lũy tre bao bọc.

Xã Hưng-đạo chiếm diện tích khá rộng, nhưng ruộng đất trồng trọt lại rất ít. Toàn xã có chừng 600 mẫu Trung-bộ ruộng lúa, hầu hết là thứ ruộng chua phèn

và bạc màu, còn đất đai thì thiên nhiên chỉ dành cho những bãi cát nóng bỏng và vô số những đồi hoang đầy sỏi đá. Đã thế, ruộng đất ở đây hàng năm còn bị cát lấp và bị nước lũ xói mòn, hoa màu thường xuyên bị thú rừng phá phách.

Xưa kia, xã Hưng-đạo thuộc về đất tổng Sen nghèo xơ nghèo xác, nghèo nhất trong cái nghèo « cần cổ tay không ra máu của Quảng-bình ». Đối với nhân dân tổng Sen, thiên nhiên cũng khắt khe mà giai cấp bóc lột cũng hết sức tàn ác.

Tên địa chủ đầu sỏ Trần Xương đã một mình chiếm đoạt một mảnh giang sơn từ cây số 48 đến cây số 53. Không một ai trong vùng được đến hái rau, cắt cỏ hoặc săn bắn chim muông trên dải đất đã bị tên « tri huyện tại gia » này chiếm hữu. Tám tên địa chủ lớn khác đã nắm trong tay trên 50% tổng số ruộng đất còn lại. Cho đến ghe thuyền, chài lưới cũng đều tập trung cả vào tay bọn phú ngư. Bị tước đoạt hết tư liệu sản xuất, nhân dân lao động ở đây suốt đời phải nai lưng đi cấy ruộng rẽ, đánh cá thuê hoặc làm nghề bứt tranh, hái củi. Dưới chế độ áp bức bóc lột thì ở đâu cũng khổ, nhưng có thể nói nỗi khổ của dân tổng Sen đã đến độ tột cùng. Đồng bào miền biển làm nghề đánh cá, thế mà thường xuyên phải ăn cơm với củ nâu, người nào người nấy da vàng lưng ồng. Đồng bào miền ruộng sản xuất ra lúa gạo, nhưng quanh năm chỉ ăn toàn khoai sắn, thỉnh thoảng mới được vài bát cơm. Ngày xưa, trước ngày Cách mạng tháng Tám thành công, ai đã về vùng Tù-sen<sup>1</sup> cũng đều được nghe một câu mẹ mắng con rất tự nhiên nhưng cũng rất chua xót: « Mới ăn cơm hôm trước, chừ đã đòi

1. Tù-sen : Sen-đông, Sen-nam, Sen-thượng, Sen-hạ thuộc xã Sen-thủy ngày nay.

com! ». Cũng chính ở đây chỉ có 4 gia đình sắm được chân đũa, còn thì đến mùa rét mọi người phải nằm chum chân vào bếp để lấy chút hơi ấm trong đồng tro tàn. Rất nhiều gia đình phải bán con trong những ngày giáp hạt và trong các vụ sưu thuế. Năm 1945, hàng trăm người đã bị chết đói, hàng chục gia đình phải sống lưu vong. Ngày nay, mỗi lần hồi tưởng lại cuộc sống cơ cực trước kia, nhân dân Hưng-đạo vẫn thường nhắc đến một câu chuyện thương tâm sau đây: Ở thôn Sen-nam, có một gia đình bị chết đói gần hết, chỉ còn lại một người cha và hai đứa con dại; đói quá, con khóc suốt ngày này qua ngày khác khàn cả cổ, người cha không có cách nào kiếm được cái ăn cho con, buộc lòng phải lấy hai hòn đá bỏ vào nồi bắc lên bếp luộc, bảo con đó là khoai để con thôi khóc, rồi người cha trốn đi nơi khác thất cổ tự tử... Đó chỉ là một trong trăm nghìn câu chuyện đau thương đã được kể lại trong các buổi sinh hoạt ôn thù xưa, kể khổ cũ.

Tuy nhiên, cuộc sống của nhân dân Hưng-đạo trước Cách mạng tháng Tám không phải chỉ chịu đựng đau khổ, mà từ trong đau khổ đã liên tiếp nổ ra những cuộc đấu tranh chống áp bức bóc lột để giữ quyền sống tối thiểu hàng ngày. Bà con nông dân thôn Sen-hạ đã hàng chục năm trời kiên quyết đấu tranh không cho tên địa chủ Trần Xương chiếm đoạt ruộng đất, hễ tên này cho gia nhân đến khoanh vùng, cắm tiêu là dân làng xông ra hạ tiêu xuống và đánh trả bọn lính lệ được bọn thống trị phái đến đàn áp. Bọn quan lại dù hung hãn mấy, đến đất tổng Sen cũng phải sợ. Tên chánh tổng Trang — một tên gian ác khét tiếng trong vùng — đã bị nhân dân đánh chết và vứt xác xuống bàu Sen trong khi hấn giở trò hống hách. Bị áp bức bóc lột nặng nề, nhân dân Hưng-đạo đã sớm tìm đến với cách mạng. Trong thời kỳ tiền khởi nghĩa, ở đây

đã có cơ sở Đảng và cơ sở Việt Minh bí mật khá mạnh. Ở bên cạnh hai thôn Mỹ-thở và Trung-lực — hai thôn này có cơ sở Đảng từ năm 1930 và là một trong những nơi hoạt động của Xứ ủy Trung-kỳ — một bộ phận quần chúng đã sớm được tuyên truyền, giác ngộ cách mạng và sức sôi tinh thần đấu tranh.

Cách mạng tháng Tám đến! Cũng như những nơi khác trên toàn cõi Việt-nam, nhân dân Hưng-đạo vùng đây cướp chính quyền. Nhưng ở đây có một sự kiện đặc biệt: một cuộc đấu tranh của nông dân giành ruộng đất đã nổ ra một cách tự phát ngay sau cuộc khởi nghĩa đánh đổ Nhật — Pháp. Buổi sáng hôm ấy, khi cờ đỏ sao vàng đã mọc lên khắp các xóm thôn hẻo lánh, tên đại địa chủ Trần Xương vẫn nghênh ngang xa giá đi chơi. Hắn mặc áo dài đen, đầu đội khăn xếp, tay cầm ô, ngồi trên một chiếc xe có ba người kéo, hai bên có hai người mang súng hộ vệ. Cắm thù chất chứa từ lâu, khoảng ba trăm nông dân vùng Tứ-sen do hai anh Lê Cận và Lê Đồng dẫn đầu, đã đổ ra đường chặn xe tên Trần Xương lại và nêu ra ba yêu sách: một là, trả lại nông dân ruộng đất đã chiếm đoạt; hai là, xóa nợ và ba là, trả lại tự do cho những người dân vì thiếu nợ mà bị bắt làm tôi đòi. Kèm theo những yêu sách đó là một cái bút và một cây dao găm đặt trên một chiếc bàn. Cái bút để tên tử thù viết giấy cam đoan, còn cây dao găm thì để trừng phạt nó trong trường hợp nó chống đối. Trước khí thế ngùn ngụt của nông dân, tên địa chủ Trần Xương buộc phải cúi đầu viết giấy cam đoan chấp nhận cả ba yêu sách ngay tại chỗ. Sau đó, cùng với đội quân xung kích, hầu hết nông dân trong vùng đã cuồn cuộn kéo đến bao vây dinh cơ tên ác bá ấy, bắt nó phải thi hành ngay những điều đã cam kết...

Giành được quyền làm chủ về chính trị và bước đầu giành được một số ruộng đất, những người dân

đời rách, làm li của đất tổng Sen bắt đầu đứng thẳng dậy, ngẩng cao đầu, bắt tay xây dựng một cuộc sống mới. Họ hăng hái đi hội họp và nhiệt liệt hưởng ứng các cuộc vận động của Đảng và Chính phủ như: sản xuất, tiết kiệm, bình dân học vụ, bài trừ mê tín dị đoan, ủng hộ Nam-bộ kháng chiến, v.v. Sau Cách mạng tháng Tám, cơ sở Đảng từ 2 đảng viên tăng lên 8 đảng viên, tổ chức thành một tổ sinh hoạt trong chi bộ xã Duy-tân, tức là chi bộ Mỹ-thỏ — Trung-lực cũ. Mặt trận Việt Minh và các đoàn thể quần chúng phát triển nhanh chóng với sự tham gia đông đảo của các tầng lớp nhân dân. Lực lượng vũ trang địa phương được tổ chức, gồm 3 đại đội du kích xã (khoảng 300 người) và hàng nghìn dân quân thôn. Tất cả đều được trang bị bằng thứ mác sẵn lộn rừng, dao kiếm, gậy gộc và ngày đêm luyện tập quân sự để chuẩn bị kháng chiến.

Mọi công việc còn dở dang thì bọn xâm lược Pháp đã tiến đến địa phương. Sau hơn một năm được sống những ngày ra sống, nhân dân Hưng-đạo bắt đầu vào cuộc chiến đấu một mất một còn với kẻ thù để bảo vệ quê hương đất nước. Trên dải đất khô cằn của tổng Sen vừa mới được cơn mưa rào cách mạng tưới mát, bắt đầu nở ra một cuộc đọ sức giữa một bên là quân đội viễn chinh Pháp có đầy đủ vũ khí, phương tiện tối tân và một bên là những người nông dân hai bàn tay trắng nhưng rực lửa căm thù. Cuộc đọ sức ấy đã diễn ra vô cùng gay go, ác liệt trong suốt 8 năm trường kháng chiến.

lên chiến đấu tiêu diệt giặc và hiên ngang hô lớn « Hồ Chủ tịch muôn năm! ». Để trả thù cho anh Lê Cận, anh em du kích tìm kiếm được một quả bom ba càng, phục kích ở đường Tuần (thuộc thôn Phú-chánh), đánh đổ một xe và giết chết một số địch. Giặc Pháp ngày càng điên cuồng, man rợ, chúng quay ra tàn sát đồng bào ta, giết chết 27 người một lúc trong đó có một số du kích. Ít lâu sau, ngày 27 tháng 10 năm 1947, cũng do tên Trần Xương chỉ điểm, 48 người nữa lại bị địch bắn và vùi chung một hầm ở đồng Sen-hạ, trong đó có một đảng viên là anh Lê Triết và một số cán bộ xã, thôn. Trước sự khủng bố gắt gao của địch, số cán bộ, đảng viên bị lộ phải lên chiến khu rồi mất hẳn liên lạc. Chi bộ Đảng chỉ còn ba đồng chí ở lại, nhưng chẳng bao lâu hai đồng chí lại sa vào tay giặc, còn một đồng chí tuổi già không hoạt động được gì. Không có sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân tuy vẫn sùi sẩm thù giặc, nhưng không biết phương hướng đấu tranh, vả lại vì tản cư lâu ngày ăn hết cả lương thực, nên buộc lòng phải tạm thời về làng để làm ăn. Như vậy là, cho đến cuối năm 1947, bằng hành động khủng bố dã man đi đôi với thủ đoạn chính trị xảo quyệt, giặc Pháp đã đánh chiếm được đất đai, tạm thời kiểm soát được nhân dân, biến xã Hưng-đạo thành một trong những nơi an toàn của chúng ở vùng đồng bằng huyện Lệ-thủy.

Qua kinh nghiệm thực tế trên đây cho thấy rằng, muốn giành được thắng lợi ngay từ bước đầu thì việc chuẩn bị kháng chiến ở Hưng-đạo phải được tiến hành từ trước, lực lượng dân quân du kích phải được xây dựng theo đúng đường lối giai cấp của Đảng và được huấn luyện về cách đánh du kích, hơn nữa, lúc tạm bị địch chiếm đóng, cán bộ, đảng viên phải biết chuyển